

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hỗ trợ kinh phí tu sửa, khắc phục các công trình bị thiệt hại do thiên tai cuối năm 2018 và năm 2019 từ nguồn của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai; Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 31/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 260/STC-TCDN ngày 16/01/2020 (kèm theo Biên bản họp ngày 14/01/2020 giữa Sở Tài chính - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai tỉnh) về việc phê duyệt hỗ trợ kinh phí tu sửa, khắc phục các công trình bị thiệt hại do thiên tai cuối năm 2018 và năm 2019 từ nguồn của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hỗ trợ kinh phí tu sửa, khắc phục các công trình bị thiệt hại do thiên tai cuối năm 2018 và năm 2019 từ nguồn của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Đối tượng và mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ kinh phí để khắc phục các công trình bị thiệt hại do thiên tai gây ra để đảm bảo khôi phục công năng sử dụng và đáp ứng với yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai ở mức độ cao hơn.

- Là công trình phòng, chống thiên tai và những đề xuất nằm trong nội

dung chi quy định tại Điều 9, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai.

- Các công trình nước sinh hoạt tập trung theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 15958/UBND-KTTC ngày 21/11/2019.

2. Kinh phí hỗ trợ: 33.000,0 triệu đồng (Ba mươi ba tỷ đồng).

(Danh mục công trình, chủ đầu tư, kinh phí hỗ trợ chi tiết có phụ biểu kèm theo)

3. Nguồn kinh phí: Từ Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh.

4. Thời gian thực hiện: Năm 2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai tỉnh thực hiện các thủ tục cấp kinh phí hỗ trợ cho chủ đầu tư đảm bảo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các chủ đầu tư căn cứ kinh phí được hỗ trợ, xác định quy mô, mức độ sửa chữa, khắc phục đảm bảo theo nguyên tắc không vượt kinh phí được hỗ trợ. Trường hợp vượt số kinh phí được hỗ trợ, chủ đầu tư phải tự huy động nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện; đồng thời, có trách nhiệm thực hiện các trình tự quản lý đầu tư theo quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai tỉnh, Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm chủ động giải quyết các nội dung công việc có liên quan; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện giải ngân của các chủ đầu tư theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai tỉnh; Chánh Văn phòng Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam sông Mã, Thủy lợi Bắc sông Mã; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Chủ tịch UBND các huyện được hỗ trợ kinh phí và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NN.
- } (để b/c);

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

PHỤ BIỂU TỔNG HỢP KINH PHÍ TƯ SỬA, KHẮC PHỤC CÁC CÔNG TRÌNH BỊ THIẾT HẠI DO THIÊN TAI CUỐI NĂM 2018 VÀ NĂM 2019 TỪ NGUỒN CỦA QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

(Kèm theo Quyết định số: 509 /QĐ-UBND ngày 11/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chủ đầu tư	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kinh phí hỗ trợ
	Tổng cộng			33.000
	Cộng			3.580
1	UBND huyện Mường Lát	- Sửa chữa hệ thống cấp nước sinh hoạt Bản Khảm 1	Xã Trung Lý	720
		- Sửa chữa hệ thống cấp nước sinh hoạt Bản Lát	Xã Tam Chung	700
		- Sửa chữa hệ thống cấp nước sinh hoạt Bản Cá Tớp	Xã Pù Nhi	720
		- Sửa chữa hệ thống cấp nước sinh hoạt Bản Lốc Há	Xã Nhi Sơn	740
		- Sửa chữa hệ thống cấp nước sinh hoạt Bản Muồng 1	Xã Mường Lý	700
	Cộng			6.250
2	UBND huyện Quan Sơn	- Sửa chữa, cải tạo hệ thống nước sinh hoạt tập trung Bản Bin	Thị trấn Sơn Lư	750
		- Sửa chữa, cải tạo hệ thống nước sinh hoạt tập trung bản Bôn	Xã Mường Mìn	800
		- Sửa chữa, cải tạo hệ thống nước sinh hoạt tập trung bản Luốc	Xã Mường Mìn	800
		- Sửa chữa, cải tạo hệ thống nước sinh hoạt tập trung bản Chanh	Xã Sơn Thủy	750
		- Sửa chữa, cải tạo hệ thống nước sinh hoạt tập trung bản Hậu	Xã Tam Lư	750
		- Sửa chữa, cải tạo mương Lé	Xã Mường Mìn	800
		- Xử lý sạt lở trường Mầm non Khu Chè	Xã Trung Tiến	800
		- Sửa chữa, khắc phục hư hỏng nhà lớp học 2 tầng-6 phòng trường Tiểu học Sơn Lư	Xã Sơn Lư	800
	Cộng			1.600
3	UBND huyện Thường Xuân	- Sửa chữa, khắc phục tuyến kênh thôn Khong	Xã Yên Nhân	800
		- Sửa chữa, nâng cấp Khu bán trú trường THCS DTBT xã Xuân Chinh	Xã Xuân Chinh	800
	Cộng			720
4	Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam sông Mã	- Sửa chữa, khắc phục hệ thống kênh Chính Bắc thuộc dự án ADB6 tại các vị trí K13+700-K13+720; K14+450-K14+530; K14+700-K14+736; K16+748-K16+766	Huyện Ngọc Lặc	720
	Cộng			1.500
5	UBND huyện Quan Hóa	- Tu sửa, nâng cấp đập tràn suối Khiết, bản Hán	Xã Hiền Chung	750
		- Nâng cấp, sửa chữa đập mương bản Éo	Xã Thanh Xuân	750
	Cộng			1.500
6	UBND huyện Như Xuân	- Đập Ná Bành	Xã Thanh Sơn	750
		- Đập dâng Khe Chon	Xã Thanh Lâm	750
	Cộng			750
7	UBND huyện Hà Trung	- Sửa chữa, cải tạo kênh tưới, tiêu	Xã Hà Vinh	750
	Cộng			1.500
8	UBND huyện Vĩnh Lộc	- Đường tràn thoát lũ thôn Tân Lập	Xã Vĩnh Long	750
		- Tu bổ, sửa chữa kênh mương cấp 1 từ thôn Giang Đông đi thôn Nghĩa Kỳ	Xã Vĩnh Hòa	750
	Cộng			750
9	UBND huyện Thọ Xuân	- Tu sửa, nâng cấp kênh tiêu Hồ Lương, đoạn từ xã Tây Hồ đến xã Bắc Lương	Các xã Tây Hồ, Bắc Lương	750

STT	Chủ đầu tư	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Kinh phí hỗ trợ
	Cộng			1.500
10	UBND huyện Hậu Lộc	- Sửa chữa, nâng cấp cống cái Xuân Tiến	Xã Hòa Lộc	750
		- Sửa chữa, nâng cấp khu trạm bơm số 01	Xã Xuân Lộc	750
	Cộng			750
11	UBND huyện Ngọc Lặc	- Tu sửa, nâng cấp hệ thống đập Bai Sóng	Xã Cao Ngọc	750
	Cộng			750
12	UBND huyện Thiệu Hóa	- Sửa chữa cống tiêu, mái đê bồi	Xã Thiệu Quang	750
	Cộng			1.500
13	Công ty TNHH MTV Thủy lợi Bắc sông Mã	- Cống Mộng Giường	Huyện Nga Sơn	750
		- Âu Báo Văn	Huyện Hà Trung	750
	Cộng			750
14	UBND huyện Nông Cống	- Cống Cháp Thủy, thôn Đông Thắng	Xã Trung Chính	750
	Cộng			750
15	UBND huyện Lang Chánh	- Sửa chữa, nâng cấp đập Bai Pồ	Xã Đồng Lương	750
	Cộng			1.500
16	UBND huyện Tĩnh Gia	- Khắc phục khẩn cấp cống tiêu Long Lợn	Xã Thanh Thủy	750
		- Khắc phục khẩn cấp cống 3 cửa, xã Hải An tại vị trí Km4+864 thuộc tuyến đê biển Hải Châu-Hải Ninh kéo dài	Xã Hải An	750
	Cộng			750
17	UBND huyện Triệu Sơn	- Cống tiêu Ba Ba	Xã Xuân Thọ	750
	Cộng			750
18	UBND huyện Như Thanh	- Sửa chữa khẩn cấp hồ Rau Răm	Xã Xuân Thái	750
	Cộng			3.000
19	Chi cục Thủy lợi	- Tu sửa hư hỏng kè Quy Xá đoạn từ K39+700-K39+900 đê hữu sông Chu	Xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa	750
		- Tu sửa kè Vĩnh An 2 bị hư hỏng đoạn từ K26+542-K26+750, đê tả sông Mã	Xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc	750
		- Tu sửa kè Vĩnh Yên bị hư hỏng đoạn từ K3+754-K3+957, đê tả sông Mã	Xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc	750
		- Tu sửa kè Phú Văn bị hư hỏng đoạn từ K45+087-K45+540 và hoành triệt cống trạm bơm Thiệu Châu tại K45+240, đê hữu sông Chu	Xã Thiệu Châu, huyện Thiệu Hóa	750
	Cộng			600
20	UBND huyện Bá Thước	- Đập Bai Héo, thôn Hiềng	Xã Kỳ Tân	600
	Cộng			750
21	UBND huyện Cẩm Thủy	- Đập Bai Hang	Xã Cẩm Liên	750
	Cộng			1.500
22	UBND huyện Thạch Thành	- Xử lý khẩn cấp sự cố hồ Mỏ Ao	Xã Thạch Cẩm	750
		- Xử lý khẩn cấp sự cố hồ Cây Sỏ	Xã Thành Trục	750